

Số: 92/2022/QĐST-KDTM

Đông Anh, ngày 25 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 292/2021/TLST-KDTM ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**1. Nguyên đơn: Ngân hàng N.**

Địa chỉ: Số 02, Láng, phường Thành C, quận Ba Đ, thành phố Hà N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân L - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Đông A. (Theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 củ Tổng giám đốc Ngân hàng N về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Kim Anh C** - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Văn T thuộc Ngân hàng N - Chi nhánh Đông A. (Theo Giấy uỷ quyền số 1146/UQ-NHNo.ĐA ngày 10/11/2021 của Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh Đông A).

**2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1977.**

Địa chỉ: Thôn Lỗ K, xã Liên H, huyện Đông A, TP. Hà N.

**3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Chu Quốc L**, sinh năm 1976.
- Chị **Chu Thuý P**, sinh năm 2001;
- Cháu **Chu Thị Thu H**, sinh năm 2011;
- Cháu **Chu Thị Quỳnh T**, sinh năm 2013;
- Cháu **Chu Minh N**, sinh năm 2020.

Cùng trú tại: Thôn Lỗ K, xã Liên H, huyện Đông A, TP. Hà N.

Người đại diện theo uỷ quyền của chị P là bà Nguyễn Thị Thu H.

Người đại diện của cháu H, cháu T, cháu N là ông Chu Quốc L, bà Nguyễn Thị Thu H.

## **II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1/Về việc ký kết hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp:** Là hợp pháp, tự nguyện.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bị đơn vi phạm nghĩa vụ. Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thừa nhận nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng số 3140LAV201902126 ngày 11/04/2019; nghĩa vụ trả nợ thuộc về bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H và chồng là ông Chu Quốc L. Ông Chu Quốc L thừa nhận nghĩa vụ thế chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 202/2017/ HĐTC ngày 05/04/2017 tại Văn phòng công chứng An Thành Đ.

**2/ Xác nhận dư nợ:** Tính đến hết ngày 17/5/2022 tại A Chi nhánh Đông A là 416.609.221 đồng. Trong đó:

- Số nợ gốc: 395.000.000 đồng
- Số nợ lãi trong hạn: 0 đồng
- Số nợ lãi quá hạn: 21.609.221 đồng.

**3/Thoả thuận về thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bị đơn và thực hiện nghĩa vụ của người thế chấp tài sản:**

### **Về phương án trả nợ:**

Ngày 30/6/2022: Bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H và chồng là ông Chu Quốc L tất toán toàn bộ khoản nợ cho nguyên đơn Ngân hàng N.

Kể từ ngày 18/5/2022, Bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H và chồng là ông Chu Quốc L phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí phát sinh theo thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3140LAV201902126 ký ngày 11/04/2019 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ cho Nguyên đơn.

4/Trường hợp bị đơn vi phạm thỏa thuận nêu trên (trả không đúng số tiền, không đúng thời hạn) thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, cụ thể:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 62, tờ bản đồ số 02 tại địa chỉ: thôn Lỗ K, xã Liên H, huyện Đông A, TP Hà N theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đất số AP 967064, số vào sổ cấp GCN: 138/2250/QĐUB do UBND huyện Đông A cấp ngày 13/10/2009 mang tên ông Chu Quốc L - Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 202/2017/ HĐTC ngày 05/04/2017 tại Văn phòng công chứng An Thành Đ.

Trong trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ và lãi phát sinh thì bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết các khoản nợ cho Nguyên đơn.

**Về án phí:** Bị đơn chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 10.332.184 đồng.

Nguyên đơn được trả lại 12.046.000 đồng theo Biên lai số AA/2020/0045998 ngày 30/12/2021.

**III. Về án phí:** Bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 10.332.184 đồng (Mười triệu, ba trăm ba mươi hai nghìn, một trăm tám mươi tư đồng) sung Ngân sách Nhà nước. Trả lại nguyên đơn số tiền 12.046.000 đồng (Mười hai triệu, không trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai số AA/2020/0045998 ngày 30/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A.

**IV.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**V.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Thúy Hà**